

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 392/2021/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, Ngày 06 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 378/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Xuân Tr**, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Phòng 405-A12, Tập thể BTL, phường CD, quận HK, Hà Nội.

Nơi ở : Số 4 ngõ 92 TN, phường TN, quận HBT, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Anh T**, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 1 ngõ CL, phường TB, quận BD, Hà Nội.

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Xuân Tr và chị Nguyễn Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 06/03/2017 tại Ủy ban nhân dân phường CD, quận HK, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 06 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Xuân Tr và chị Nguyễn Anh T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. **Về con chung:** Anh chị cùng xác nhận có một con chung là **Nguyễn Xuân Ph**, sinh ngày 11/05/2017. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Nguyễn Xuân Tr có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 07 năm 2021 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Xuân Tr có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh chị cùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Anh chị không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả.

5. **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Anh T tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0067247 ngày 28 tháng 06 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Ủy ban nhân dân phường CD, quận HK, thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung